

Đông Hòa, ngày 27 tháng 9 năm 2024

Số: 171/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 200/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** bà Hà Thị Kim T, sinh năm 1984; địa chỉ: khu phố M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: bà Nguyễn Minh T1, sinh năm 1966 – Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh P.

**Bị đơn:** ông Trần Thế T2, sinh năm 1983; địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị Kim T, sinh năm 1984 và ông Trần Thế T2, sinh năm 1983. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 153-KH, quyển số 01/10 do UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là UBND phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên) cấp ngày 10/12/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: thống nhất giao cho bà Hà Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trần Hà N, sinh ngày 05/9/2011. Ông Trần Thế T2 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Thế T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: bà Hà Thị Kim T được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- UBND phường Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Thu Hằng**